

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHƯ XUÂN, TỈNH THANH HÓA

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Công Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Xuân Ký;
2. Ông Lê Thanh Hải.

Căn cứ vào các Điều 144, 147, 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 69, 70, 71, 72, 73, 81, 82, 83, 84, 110, 116, 117 và Điều 119 của Luật hôn nhân gia đình năm 2014; Điều 6, 19, 24, 26 và Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 111/2020/TLST-HNGĐ, ngày 11 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Viết T – Sinh năm: 1980.

Địa chỉ: khu phố 4, thị trấn Yên Cát, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Chị Lê Thị Th – Sinh năm: 1978.

Địa chỉ: khu phố 4, thị trấn Yên Cát, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân:* Anh Nguyễn Viết T và chị Lê Thị Th đều có ý kiến chung, cùng thống nhất: Anh, chị kết hôn với nhau vào năm 2006, có giấy chứng nhận kết hôn do UBND xã Thiệu Nguyên, huyện Thiệu Hóa cấp ngày 07/3/2006 trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, không ai bị lừa dối, ép buộc. Trong quá trình chung sống giữa anh T và chị Th thường xuyên xảy ra mâu thuẫn cãi vã, xúc phạm lẫn nhau. Dù đã được hai bên gia đình nội ngoại và Tòa án hòa giải nhiều lần nhưng tình cảm vẫn không thay đổi, đến nay anh - chị đã sống ly thân nhau không ai quan tâm, chăm sóc gia đình chung. Nay xét thấy tình

cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy cả anh T và chị Th đều thống nhất thỏa thuận, thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Anh Nguyễn Viết T và chị Lê Thị Th đều có ý kiến chung, cùng thống nhất: Trong quá trình chung sống vợ chồng không ai có con riêng và có với nhau 02 con chung, là cháu: Nguyễn Lê Thủy Ch - Giới tính: Nữ - Sinh ngày: 17/8/2009 và cháu: Nguyễn Lê Minh T1 - Giới tính: Nữ - Sinh ngày: 30/8/2011. Các cháu phát triển bình thường về thể lực và trí lực, không ốm đau bệnh tật gì. Anh Nguyễn Viết T, chị Lê Thị Th và cháu Nguyễn Lê Thủy Ch, cháu Nguyễn Lê Minh T1 đều có ý kiến chung, thống nhất: Giao cả hai cháu Nguyễn Lê Thủy Ch, Nguyễn Lê Minh T1 cho chị Lê Thị Th trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng đến khi trưởng thành.

Anh Nguyễn Viết T phải có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng cho mỗi cháu là 1.500.000 đồng/ tháng, cho đến khi các cháu trưởng thành (đủ 18 tuổi). Thời điểm cấp dưỡng tính từ ngày 20/01/2021.

Anh Nguyễn Viết T có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được phép ngăn cản anh thực hiện quyền này và anh có quyền làm đơn xin thay đổi quyền nuôi con theo quy định.

- *Về tài sản và nghĩa vụ chung*: Anh Nguyễn Viết T và chị Lê Thị Th đều có ý kiến chung, cùng thống nhất: Vợ chồng thống nhất chưa yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết trong vụ án này.

- *Về án phí*: Anh Nguyễn Viết T và chị Lê Thị Th đều có ý kiến chung, cùng thống nhất: Anh Nguyễn Viết T phải chịu 300.000 đồng tiền án phí DS- HNGĐ sơ thẩm và án phí dân sự (cấp dưỡng nuôi con) là 300.000 đồng. Tổng cộng, anh T phải chịu 600.000 đồng tiền án phí, nhưng anh đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số AA/2017/0003553, ngày 11/6/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Như Xuân. Như vậy, anh Nguyễn Viết T phải nộp thêm 300.000 đồng tiền án phí; Chị Lê Thị Th không phải chịu án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Như Xuân;
- Chi cục THA DS huyện Như Xuân;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- UBND xã Thiệu Nguyên, huyện Thiệu Hóa;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Ngô Công Tuấn